

KẾ HOẠCH

Thực hiện các biện pháp khắc phục khuyến nghị của Ủy ban châu Âu tại đợt thanh tra lần thứ 5 về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Quyết định số 3103/QĐ-BNNMT ngày 06/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch thực hiện Thông báo số 407/TB-VPCP ngày 29/7/2026 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tại Phiên họp lần thứ 35 của Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU.

Căn cứ Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 10/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện các biện pháp khắc phục khuyến nghị của Ủy ban châu Âu tại đợt thanh tra lần thứ 5 về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.

Căn cứ Công văn số 534-CV/TU ngày 16/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục các tồn tại, hạn chế trong chống khai thác IUU; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tập trung triển khai thực hiện nhiệm vụ chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Kế hoạch thực hiện các biện pháp khắc phục khuyến nghị của Ủy ban châu Âu tại đợt thanh tra lần thứ 5 về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tập trung triển khai thực hiện nghiêm Luật Thủy sản, Chỉ thị số 32-CT/TW, Công điện số 34/CĐ-TTg ngày 25/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ, Thông báo số 407/TB-VPCP của Văn phòng Chính phủ, Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 10/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 3103/QĐ-BNNMT ngày 06/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Chương trình số 60-CTr/TU ngày 25/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Công văn số 534-CV/TU ngày 16/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản khác có liên quan công tác chống khai thác IUU.

- Khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế và thực hiện đầy đủ, thực chất các khuyến nghị của EC tại đợt thanh tra lần thứ năm; tạo chuyển biến căn bản trong quản lý nghề cá, ngăn chặn và tiến tới chấm dứt khai thác IUU; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, dữ liệu và bằng chứng thực thi để làm việc với EC, quyết tâm gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” trong năm 2026; đồng thời phát triển ngành thủy sản minh bạch, có trách nhiệm và bền vững.

- Gắn trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị liên quan; thiết lập cơ chế chỉ đạo, điều phối, kiểm tra, giám sát và báo cáo thống nhất từ tỉnh đến địa phương trong công tác chống khai thác IUU, gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của EC.

2. Yêu cầu

Bảo đảm “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả, rõ thẩm quyền”; mỗi nhiệm vụ phải có cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời hạn hoàn thành và kết quả đầu ra cụ thể:

- 100% tàu cá đã đăng ký được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản VNFishbase; xác định được chủ tàu, vị trí, tình trạng hoạt động và tình trạng pháp lý.

- 100% tàu cá thuộc diện bắt buộc lắp thiết bị VMS được kiểm soát tình trạng thiết bị khi xuất, nhập bến; các trường hợp mất kết nối, vượt ranh giới, can thiệp thiết bị được cảnh báo, xác minh và xử lý theo thời hạn quy định.

- 100% lượt tàu cá có chiều dài từ 06 mét trở lên ra, vào cảng, xuất, nhập bến được ghi nhận trên eCDT; không cấp giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác đối với nguyên liệu thủy sản khai thác của tàu cá không có dữ liệu hoặc dữ liệu không hợp lệ trên eCDT.

- 100% hồ sơ cấp giấy xác nhận nguyên liệu và giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác phục vụ xuất khẩu sang thị trường yêu cầu được xử lý trên eCDT theo quy định tại Thông tư số 81/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định.

- 100% doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu các loài có nguy cơ cao sang thị trường châu Âu được kiểm tra theo phương pháp đánh giá rủi ro; các sai lệch về nguyên liệu, định mức, sản lượng và hồ sơ truy xuất được xác minh, xử lý dứt điểm.

- 100% vụ việc vi phạm IUU được tiếp nhận, xác minh, xử lý đúng thẩm quyền và thời hạn; kết quả được cập nhật kịp thời lên cơ sở dữ liệu xử phạt; không để tồn đọng hồ sơ không có lý do chính đáng.

- Ngăn chặn, giảm tối đa và tiến tới chấm dứt tình trạng tàu cá Việt Nam vi phạm vùng biển nước ngoài; mọi vụ việc phát sinh được điều tra, xử lý và làm rõ trách nhiệm của chủ tàu, thuyền trưởng và tổ chức, cá nhân liên quan.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Về công tác chỉ đạo, điều phối và phát động đợt cao điểm

- Thường xuyên tổ chức các đoàn công tác liên ngành kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU trong công tác quản lý đội tàu, kiểm soát tàu cá, truy xuất nguồn gốc và xử lý các hành vi khai thác IUU, thực hiện các khuyến nghị của EC tại địa phương, trong đó tập trung tại các địa phương trọng điểm, chậm khắc phục các tồn tại, hạn chế.

- Phát huy hiệu quả hoạt động Tổ công tác liên ngành về IUU (Quyết định số 2002/QĐ-UBND ngày 29/6/2026), thường xuyên kiểm tra kiểm điểm tiến độ, xử lý vướng mắc và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về IUU tình hình, kết quả chống khai thác IUU.

2. Quản lý, kiểm soát đội tàu

- Tổng rà soát, đối khớp dữ liệu đăng ký, đăng kiểm, cấp phép, VMS, kiểm soát xuất, nhập bến và dữ liệu dân cư; làm sạch, chuẩn hóa, cập nhật thường xuyên VNFishbase.

- Quản lý chặt chẽ tàu cá đã xóa đăng ký nhưng còn khả năng hoạt động; tàu cá không đăng ký, không đăng kiểm, không có giấy phép; phân công cơ quan, đơn vị và cá nhân theo dõi từng tàu nguy cơ cao; phân loại, phân công và giao trách nhiệm cụ thể cho cơ quan, lực lượng chức năng, chính quyền cấp xã theo dõi, quản lý chặt chẽ từng khối tàu cá, nhất là khối tàu từ 12 đến dưới 15 mét và từ 15 mét trở lên, tàu cá không đủ điều kiện hoạt động (*tàu chưa đăng ký, tàu hết hạn giấy phép/dăng kiểm tàu cá/giấy chứng nhận, cam kết cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm*); không để xảy ra tình trạng tàu cá không đủ điều kiện vẫn tham gia hoạt động, phát sinh tàu cá vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

- Bảo đảm tất cả tàu cá được đánh dấu, viết số đăng ký đúng quy định, kể cả tàu tạm ngừng hoạt động; không cho tàu không đủ điều kiện xuất bến.

- Bảo đảm tất cả tàu cá được trang bị thiết bị phát sóng vô tuyến điện sử dụng băng tần MF/HF liên lạc tầm xa và thiết bị giám sát hành trình (VMS) qua vệ tinh đều phải được cấp Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện.

3. Theo dõi, kiểm tra, giám sát và kiểm soát tại cảng

- Triển khai thống nhất quy trình kiểm tra niêm phong, số sê-ri, tình trạng hoạt động và tín hiệu thiết bị VMS khi tàu xuất, nhập bến; ghi nhận kết quả kiểm tra trên eCDT.

- Thiết lập cảnh báo tự động đối với tàu mất kết nối VMS, vượt ranh giới, có hành trình bất thường hoặc nguy cơ vi phạm vùng biển nước ngoài; tích hợp danh sách tàu nguy cơ cao vào eCDT.

- Quản lý chặt trường hợp tàu cá xin ngắt VMS do sửa chữa, nằm bờ hoặc lưu cảng dài ngày; áp dụng biện pháp giám sát bảo đảm tàu cá không tham gia hoạt động.

- Bảo đảm tất cả cảng cá, lực lượng Bộ đội Biên phòng và cơ quan chức năng có liên quan sử dụng eCDT thống nhất; dữ liệu phải đầy đủ, kịp thời và có khả năng đối chiếu.

4. Truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trong nước

- Kiểm tra liên ngành đối với doanh nghiệp chế biến cá kiếm, cá ngừ và các loài có nguy cơ cao xuất khẩu sang thị trường châu Âu; xác minh định mức tỷ lệ thu hồi sau chế biến phù hợp thực tế sản xuất.

- Yêu cầu doanh nghiệp ban hành, thông báo chính thức định mức tỷ lệ thu hồi; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực; xử lý nghiêm hành vi khai báo sai hoặc hợp thức hóa hồ sơ.

- Yêu cầu doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản vào EU tự rà soát hồ sơ xuất khẩu, bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, thống nhất giữa hồ sơ truy xuất nguồn gốc, chứng từ xuất khẩu và tồn kho thực tế.

- Ban hành quy trình vận hành tiêu chuẩn kiểm soát nhà máy chế biến; xây dựng kế hoạch kiểm tra hằng năm theo đánh giá rủi ro; tăng cường kiểm tra đột xuất.

5. Kiểm soát nguyên liệu thủy sản nhập khẩu

- Thiết lập nghĩa vụ doanh nghiệp báo cáo kết quả phân loại kích cỡ, khối lượng nguyên liệu nhập khẩu; kết nối, đối chiếu dữ liệu hải quan, kho lạnh, chế biến, định mức và hồ sơ xuất khẩu.

- Tổ chức kiểm tra liên ngành, đột xuất đối với doanh nghiệp nhập khẩu, chế biến các loài có nguy cơ cao; điều tra, xử lý triệt để sai lệch giữa hồ sơ và nguyên liệu thực tế.

- Báo cáo kết quả kiểm tra về Bộ Nông nghiệp và Môi trường khi phát hiện lô hàng vi phạm đã xuất khẩu hoặc đang trên đường vận chuyển.

6. Thực thi pháp luật

- Triển khai đợt cao điểm tuần tra, kiểm soát hoạt động tàu cá tại các bãi ngang, cửa sông, ngăn chặn, xử lý tàu cá “03 không”. Tuyệt đối không để xảy ra trường hợp tàu cá không đủ điều kiện tham gia hoạt động khai thác thủy sản trên biển.

- Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ xử lý các hành vi vi phạm khai thác IUU cho cơ quan, lực lượng chức năng tại các địa phương; áp dụng nghiêm mức phạt, hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả; đảm bảo xử lý thống nhất, đúng thẩm quyền, không bỏ lọt vi phạm.

- Hoàn thành xác minh, xử lý vụ việc trong thời hạn pháp luật quy định, phần đầu không quá 60 ngày kể từ ngày lập hồ sơ; trường hợp kéo dài phải nêu rõ lý do và trách nhiệm.

- Rà soát tất cả hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến chống khai thác IUU và phục vụ Đoàn Kiểm tra của Bộ Tư pháp kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại tỉnh Đồng Tháp, trong đó có kiểm tra hồ sơ xử phạt liên quan chống khai thác IUU.

- Điều tra, xử lý hình sự khi có dấu hiệu tội phạm liên quan đến tổ chức khai thác trái phép, môi giới đưa tàu đi vi phạm vùng biển nước ngoài, làm giả hồ sơ, gian lận xuất xứ hoặc can thiệp thiết bị VMS.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát thực thi tại địa phương; tổ chức thanh tra, kiểm tra đột xuất tại các địa phương trọng điểm, đề vi phạm tái diễn hoặc có dấu hiệu báo cáo không trung thực.

7. Triển khai các hệ thống cơ sở dữ liệu nghề cá, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác kiểm soát, xử lý khai thác IUU

Tổ chức triển khai, vận hành, sử dụng hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu nghề cá VNFishbase, VMS, eCDT, cơ sở dữ liệu xử phạt, dữ liệu hải quan và dữ liệu kiểm soát xuất, nhập bến đúng quy định.

8. Thông tin và truyền thông

- Tuyên truyền sâu rộng pháp luật và trách nhiệm của chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, doanh nghiệp; công khai các trường hợp vi phạm nghiêm trọng theo quy định trên các phương tiện truyền thông, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở.

- Tập huấn, tuyên truyền, phổ biến cho ngư dân, thuyền trưởng, chủ tàu, cảng cá, cán bộ địa phương thực hiện công tác chống khai thác IUU.

- Tuyên truyền, phổ biến quy định của thị trường nhập khẩu về IUU, theo dõi và cung cấp thông tin về tình hình xuất khẩu thủy sản, các cảnh báo của nước nhập khẩu và doanh nghiệp bị cảnh báo liên quan đến IUU.

- Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường có tàu cá tuyên truyền bằng nhiều hình thức, nội dung tuyên truyền đảm bảo thiết thực phù hợp với từng đối tượng, vận động ngư dân và Nhân dân tích cực hưởng ứng, nhằm ngăn chặn ngư dân tỉnh Đồng Tháp khai thác hải sản trái phép vùng biển nước ngoài.

9. Phát động “Tháng cao điểm” thực hiện công tác chống khai thác IUU:

- Phát động “Tháng cao điểm” thực hiện công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định đến hết ngày 15 tháng 9 năm 2026,

nhằm tập trung cao nhất nguồn lực, tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt và hoàn thành đầy đủ, thực chất các khuyến nghị của EC.

- Trong “Tháng cao điểm”, các sở, ngành và địa phương tập trung xử lý dứt điểm các nhiệm vụ còn tồn đọng, nhất là: quản lý, kiểm soát đội tàu; đăng ký, đăng kiểm, cấp phép; lắp đặt, duy trì kết nối và kiểm soát thiết bị VMS; kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến; cập nhật, vận hành VNFishbase và eCDT; truy xuất nguồn gốc; kiểm soát nguyên liệu thủy sản nhập khẩu; xác minh, xử lý vi phạm quy định mất kết nối VMS, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển và ngăn chặn, xử lý không để phát sinh tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì theo dõi, cập nhật tiến độ thực hiện “Tháng cao điểm”; tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra đột xuất tại địa phương, cảng cá, doanh nghiệp và cơ sở có nguy cơ cao; tổng hợp, công khai kết quả thực hiện, báo cáo kết quả về Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh theo yêu cầu.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tổ chức đánh giá kết quả “Tháng cao điểm” xác định rõ nhiệm vụ đã hoàn thành, chưa hoàn thành, nguyên nhân và trách nhiệm; gửi báo cáo về Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 20 tháng 9 năm 2026 để tổng hợp, đồng gửi Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN: hoàn thành trước ngày **15/9/2026** và duy trì thực hiện đến 31/12/2026.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ (*Chi tiết bảng phân công nhiệm vụ cụ thể thực hiện các khuyến nghị của EC*)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ trong Kế hoạch này khẩn trương ban hành kế hoạch cụ thể theo phương châm “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả, rõ thẩm quyền”.

Đối với các nhiệm vụ phải hoàn thành trước ngày 15/9/2026: kế hoạch thực hiện của các ngành và địa phương phải cụ thể hàng ngày, hàng tuần (có kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện). Tổng hợp kinh phí (nếu có) gửi về Sở Tài chính tổng hợp trong ngày 25/8/2026.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm làm đầu mối hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường có tàu cá thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ; tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Tổ chức kiểm tra kết quả thực hiện đối

với các nhiệm vụ được yêu cầu hoàn thành trước 15/9/2026; xem xét rút ngắn tiến độ thực hiện các nhiệm vụ (nếu được) để đảm bảo có thời gian để rà soát hoặc xử lý các phát sinh; báo cáo tổng kết kết quả chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh đến hết ngày 15/9/2026, gửi về Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 20/9/2026, đồng gửi Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường có tàu cá tập trung thực hiện các nhiệm vụ được giao, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với các nhiệm vụ được giao.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung trên. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT.TU (b/c);
- TT.HĐND (b/c);
- ĐU.UBND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT.UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Thành viên BCĐ IUU tỉnh;
- VPUB: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, P.KT (Tú.NN).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Phước Thiện

PHỤ LỤC
BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN KHẮC PHỤC KHUYẾN NGHỊ CỦA EC
TẠI ĐỢT THANH TRA LẦN THỨ 5

(Kèm theo Kế hoạch số 1284/KH-UBND ngày 22 /8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)



TT	Nội dung	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp
1	Về công tác chỉ đạo, điều phối và phát động đợt cao điểm				
1.1	Tổ chức các đoàn công tác liên ngành kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU trong công tác quản lý đội tàu, kiểm soát tàu cá, truy xuất nguồn gốc và xử lý các hành vi khai thác IUU, thực hiện các khuyến nghị của EC tại địa phương, trong đó tập trung tại các địa phương trọng điểm, chậm khắc phục các tồn tại, hạn chế.	Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) tại các địa phương: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; Quản lý đội tàu cá; Theo dõi, giám sát hoạt động tàu cá (VMS); Kiểm soát tàu cá ra vào cảng; Kết quả thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-HĐND, Nghị quyết số 48/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.	Trước 15/9/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- BCH Bộ đội Biên phòng; - Công an tỉnh; - Văn phòng UBND tỉnh; - Sở Khoa học và Công nghệ; - UBND xã, phường có tàu cá.
1.2	Phát huy hiệu quả hoạt động Tổ công tác liên ngành về IUU (Quyết định số 2002/QĐ-UBND ngày 29/6/2026), thường xuyên kiểm tra, kiểm điểm tiến độ, xử lý vướng mắc và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về IUU tình hình, kết quả chống khai thác IUU.	Thường xuyên kiểm tra, kiểm điểm tiến độ, xử lý vướng mắc chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về IUU tình hình, kết quả chống khai thác IUU.	Thường xuyên	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- BCH Bộ đội Biên phòng; - Công an tỉnh; - Thanh tra tỉnh; - Sở Khoa học và Công nghệ;

TT	Nội dung	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp
2	Quản lý, kiểm soát đội tàu				
2.1	Tổng rà soát, đối khớp dữ liệu đăng ký, đăng kiểm, cấp phép, VMS, kiểm soát xuất, nhập bến và dữ liệu dân cư.	- Danh sách tàu cá đầy đủ, xác định chủ tàu, vị trí, tình trạng. - 100% tàu cá được quản lý theo hồ sơ điện tử.	Trước ngày 15/9/2026 và cập nhật thường xuyên	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- BCH Bộ đội Biên phòng; - Công an tỉnh; - UBND xã, phường có tàu cá.
2.2	Làm sạch, chuẩn hóa và cập nhật đầy đủ thông tin tàu cá trên VNFishbase.	- Cập nhật đầy đủ toàn bộ đội tàu cá trên cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase) - Dữ liệu không trùng, không thiếu, không sai lệch. - 100% tàu đăng ký có dữ liệu mới nhất.	Trước ngày 15/9/2026 và cập nhật hằng ngày	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- BCH Bộ đội Biên phòng; - Công an tỉnh; - UBND xã, phường có tàu cá.
2.3	Quản lý tàu đã xóa đăng ký nhưng còn khả năng hoạt động trên biển.	- Danh sách, vị trí và biện pháp quản lý từng tàu. - 100% tàu đã xóa đăng ký được kiểm soát.	Trước ngày 15/9/2026 và cập nhật thường xuyên	UBND xã, phường có tàu cá.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - BCH Bộ đội Biên phòng; - Công an tỉnh.
2.4	Xử lý dứt điểm tàu không đăng ký, không đăng kiểm, không có giấy phép; không cho xuất bến khi chưa đủ điều kiện.	- Phương án xử lý từng tàu; hồ sơ neo đậu/quản lý. - 100% tàu hoạt động đủ điều kiện pháp lý.	Trước ngày 15/9/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND xã, phường có tàu cá.	- BCH Bộ đội Biên phòng; - Công an tỉnh;

TT	Nội dung	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp
2.5	Kiểm tra việc đánh dấu, viết số đăng ký đối với toàn bộ tàu cá, kể cả tàu tạm ngừng hoạt động.	- Biên bản rà soát, hình ảnh kiểm chứng. - 100% tàu đã đăng ký được đánh dấu đúng quy định.	Trước ngày 15/9/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- BCH Bộ đội Biên phòng; - Công an tỉnh; - UBND xã, phường có tàu cá.
2.6	Phân công cơ quan, đơn vị và cá nhân quản lý từng tàu nguy cơ cao vi phạm IUU, tàu không đủ điều kiện hoạt động.	Phân công cơ quan, đơn vị và cá nhân theo dõi từng tàu nguy cơ cao; phân loại, phân công và giao trách nhiệm cụ thể cho cơ quan, lực lượng chức năng, chính quyền cấp xã theo dõi, quản lý chặt chẽ từng khối tàu cá, nhất là khối tàu từ 12 đến dưới 15 mét và từ 15 mét trở lên, tàu cá không đủ điều kiện hoạt động (<i>tàu chưa đăng ký, tàu hết hạn giấy phép/đăng kiểm tàu cá/giấy chứng nhận, cam kết cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm</i>) - Hồ sơ quản lý và cán bộ phụ trách từng tàu. - 100% tàu nguy cơ cao có người theo dõi.	Trước ngày 15/9/2026	UBND xã, phường có tàu cá.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - BCH Bộ đội Biên phòng; - Công an tỉnh.
2.7	Tất cả tàu cá được trang bị thiết bị phát sóng vô tuyến điện sử dụng băng tần MF/HF liên lạc tầm xa và thiết bị giám sát hành trình (VMS) qua vệ tinh đều phải được cấp Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện	Đảm bảo tất cả tàu cá được trang bị thiết bị phát sóng vô tuyến điện sử dụng băng tần MF/HF liên lạc tầm xa và thiết bị giám sát hành trình (VMS) qua vệ tinh đều phải được cấp Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện	Thường xuyên	Sở Khoa học và Công nghệ	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - BCH Bộ đội Biên phòng; - Công an tỉnh; - UBND xã, phường có tàu cá.

TT	Nội dung	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp
3	Theo dõi, kiểm tra, giám sát và kiểm soát tại cảng				
3.1	Thực hiện kiểm tra niêm phong, số sê-ri, tín hiệu VMS khi tàu xuất, nhập bến.	- Kiểm tra niêm phong, số sê-ri khi tàu cá xuất, nhập bến; cập nhật kết quả trên eCDT. - 100% lượt tàu thuộc diện lắp VMS được kiểm tra (Biên bản kiểm tra).	Thường xuyên	BCH Bộ đội Biên phòng	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Công an tỉnh; - UBND xã, phường có tàu cá.
3.2	Kiểm tra, kiểm soát tàu cá, ngư dân xuất, nhập bến theo quy định pháp luật, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Không cho tàu xuất bến khi VMS không hoạt động, mất niêm phong, sai số sê-ri hoặc có dấu hiệu bị can thiệp.	- Hồ sơ kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến, xử lý vi phạm (nếu có). - 100% tàu không đủ điều kiện được ngăn chặn.	Thường xuyên	BCH Bộ đội Biên phòng	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Công an tỉnh; - UBND xã, phường có tàu cá.
3.3	Quản lý trường hợp tàu cá xin ngắt kết nối VMS do sửa chữa, nằm bờ, lưu cảng dài ngày.	- Thông báo, hồ sơ và biện pháp giám sát từng tàu. - 100% trường hợp tắt VMS được giám sát.	Thường xuyên	UBND xã, phường có tàu cá.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - BCH Bộ đội Biên phòng; - Công an tỉnh.
3.4	Tàu cá từ 06 m trở lên ra, vào cảng, xuất, nhập bến trên eCDT.	- Dữ liệu eCDT đầy đủ; không cấp xác nhận nếu thiếu dữ liệu. - 100% lượt tàu được ghi nhận.	Thường xuyên	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- BCH Bộ đội Biên phòng; - Công an tỉnh; - UBND xã, phường có tàu cá.
4	Truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trong nước				
4.1	Kiểm tra liên ngành đối với doanh nghiệp chế biến cá kiểm, cá ngừ và các loài có nguy cơ cao	- Kế hoạch kiểm tra. - 100% doanh nghiệp rủi ro cao được kiểm tra.	Trước ngày 15/9/2026	Sở Công Thương	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Công an tỉnh;

TT	Nội dung	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp
	xuất khẩu sang thị trường châu Âu	- Kết luận kiểm tra và biện pháp xử lý.			- UBND xã, phường có tàu cá.
4.2	Xác minh định mức tỷ lệ thu hồi sau chế biến phù hợp thực tế sản xuất.	- 100% doanh nghiệp xuất khẩu EU có định mức xác minh. - Cơ sở dữ liệu định mức doanh nghiệp.	Trước ngày 15/9/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Sở Công Thương; - Công an tỉnh; - UBND xã, phường có tàu cá.
4.3	Yêu cầu doanh nghiệp ban hành, thông báo chính thức định mức thu hồi và chịu trách nhiệm.	- Quyết định định mức và báo cáo của doanh nghiệp. - 100% doanh nghiệp thuộc diện có hồ sơ định mức.	Trước ngày 15/9/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Sở Công Thương; - Công an tỉnh; - UBND xã, phường có tàu cá.
4.4	Yêu cầu doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản vào EU tự rà soát hồ sơ xuất khẩu, bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, thống nhất giữa hồ sơ truy xuất nguồn gốc, chứng từ xuất khẩu và tồn kho thực tế	Văn bản yêu cầu doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản vào EU tự rà soát hồ sơ xuất khẩu	Trước ngày 15/9/2026	Sở Công Thương	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Công an tỉnh; - UBND xã, phường có tàu cá.
5	Kiểm soát nguyên liệu thủy sản nhập khẩu				
5.1	Thiết lập nghĩa vụ doanh nghiệp báo cáo kết quả phân loại kích cỡ, khối lượng nguyên liệu nhập khẩu; kết nối, đối chiếu dữ liệu hải quan, kho lạnh, chế biến, định mức và hồ sơ xuất khẩu.	- 100% doanh nghiệp thuộc diện thực hiện báo cáo. - Cơ chế và hệ thống báo cáo điện tử.	Trước ngày 15/9/2026	Sở Công Thương	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Công an tỉnh; - UBND xã, phường có tàu cá.
5.2	Kết nối, đối chiếu dữ liệu hải quan, kho lạnh, chế biến, định mức và hồ sơ xuất khẩu	- 100% lô nghi vấn được cảnh báo/kiểm tra. - Cơ chế chia sẻ dữ liệu, danh sách cảnh báo.	Trước ngày 15/9/2026 và thường xuyên	Sở Công Thương	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Công an tỉnh; - UBND xã, phường có tàu cá.

TT	Nội dung	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp
5.3	Tổ chức kiểm tra liên ngành, đột xuất đối với doanh nghiệp nhập khẩu, chế biến các loài có nguy cơ cao (cá ngừ và loài nguy cơ cao)	- Kế hoạch kiểm tra. - 100% doanh nghiệp rủi ro cao được kiểm tra. - Kết luận kiểm tra và biện pháp xử lý.	Trước ngày 15/9/2026	Sở Công Thương	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Công an tỉnh; - UBND xã, phường có tàu cá.
5.4	Báo cáo kết quả kiểm tra về Bộ Nông nghiệp và Môi trường khi phát hiện lô hàng vi phạm đã xuất khẩu hoặc đang trên đường vận chuyển.	100% vụ việc được thông báo kịp thời.	Trước ngày 15/9/2026 và khi phát sinh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Sở Công Thương; - Công an tỉnh; - UBND xã, phường có tàu cá.
6	Thực thi pháp luật				
6.1	Triển khai đợt cao điểm tuần tra, kiểm soát hoạt động tàu cá tại các bãi ngang, cửa sông, ngăn chặn, xử lý tàu cá “03 không”. Tuyệt đối không để xảy ra trường hợp tàu cá không đủ điều kiện tham gia hoạt động khai thác thủy sản trên biển.	- Kế hoạch tuần tra. - Báo cáo kết quả tuần tra.	Trước ngày 15/9/2026 và thực hiện thường xuyên	BCH Bộ đội Biên phòng	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Công an tỉnh; - UBND xã, phường có tàu cá.
6.2	Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ xử lý các hành vi vi phạm khai thác IUU cho cơ quan, lực lượng chức năng tại các địa phương	- Văn bản hướng dẫn, trả lời; hội nghị, hội thảo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ. - Đảm bảo thống nhất quy trình, nghiệp vụ xử lý vi phạm.	Thường xuyên	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - BCH Bộ đội Biên phòng;	Sở Tư pháp

TT	Nội dung	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp
6.3	Hoàn thành xác minh, xử lý vụ việc trong thời hạn pháp luật quy định, phân đấu không quá 60 ngày kể từ ngày lập hồ sơ; trường hợp kéo dài phải nêu rõ lý do và trách nhiệm.	100% hồ sơ được xử lý đúng quy định và đảm bảo thời gian tối đa 60 ngày.	Thường xuyên	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - BCH Bộ đội Biên phòng - UBND xã, phường có tàu cá	- Sở Tư pháp; - Công an tỉnh.
6.4	Rà soát tất cả hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến chống khai thác IUU và phục vụ Đoàn Kiểm tra của Bộ Tư pháp kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại tỉnh Đồng Tháp, trong đó có kiểm tra hồ sơ xử phạt liên quan chống khai thác IUU.	100% hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến chống khai thác IUU được rà soát và hoàn thiện hồ sơ	Thường xuyên	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - BCH Bộ đội Biên phòng; - UBND xã, phường có tàu cá.	Sở Tư pháp
6.5	Điều tra, xử lý hình sự khi có dấu hiệu tội phạm liên quan đến tổ chức khai thác trái phép, môi giới đưa tàu đi vi phạm vùng biển nước ngoài, làm giả hồ sơ, gian lận xuất xứ hoặc can thiệp thiết bị VMS (nếu có).	100% vụ vi phạm được xử lý.	Thường xuyên	Công an tỉnh	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Sở Công thương; - BCH Bộ đội Biên phòng; - UBND xã, phường có tàu cá.
7	Triển khai các hệ thống cơ sở dữ liệu nghề cá, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác kiểm soát, xử lý khai thác IUU				
	Tổ chức triển khai sử dụng hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu nghề	Dữ liệu nghề cá VNFishbase, VMS, eCDT, cơ sở dữ liệu xử phạt, dữ liệu hải quan và dữ liệu kiểm soát xuất,	Thường xuyên	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Sở Công Thương; - Công an tỉnh;

TT	Nội dung	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp
	cá VNFishbase, VMS, eCDT, cơ sở dữ liệu xử phạt, dữ liệu hải quan và dữ liệu kiểm soát xuất, nhập bến đúng quy định.	nhập bến được thực hiện đúng quy định.			- UBND xã, phường có tàu cá.
8	Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lĩnh vực thủy sản				
8.1	Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các quy định pháp luật thủy sản, chống khai thác IUU; công khai các trường hợp vi phạm điển hình trên các phương tiện thông tin đại chúng để răn đe, giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành của chủ tàu, thuyền trưởng và ngư dân.	- Nội dung tuyên truyền phải bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU), phản ánh chính xác, thống nhất, khách quan, kịp thời. - Thực hiện nghiêm túc quy chế phối hợp liên ngành về chống khai thác IUU được ban hành kèm theo Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 03/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, địa phương và cơ quan báo chí; thống nhất đầu mối cung cấp thông tin, tránh chồng chéo, sai lệch.	Triển khai ngay và duy trì thường xuyên	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - UBND xã, phường có tàu cá.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường - BCH Bộ đội Biên phòng; - Công an tỉnh; - UBND xã, phường có tàu cá.

TT	Nội dung	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp
		- Tập huấn, tuyên truyền, phổ biến cho ngư dân, thuyền trưởng, chủ tàu, cán bộ địa phương thực hiện công tác chống khai thác IUU.			
8.2	Tuyên truyền, phổ biến quy định của thị trường nhập khẩu về IUU, theo dõi và cung cấp thông tin về tình hình xuất khẩu thủy sản, các cảnh báo của nước nhập khẩu và doanh nghiệp bị cảnh báo liên quan đến IUU.	- 100% doanh nghiệp xuất khẩu được phổ biến quy định của thị trường nhập khẩu về IUU - Theo dõi và cung cấp thông tin về tình hình xuất khẩu thủy sản, các cảnh báo của nước nhập khẩu và doanh nghiệp bị cảnh báo liên quan đến IUU.	Triển khai ngay và duy trì thường xuyên	Sở Công Thương	- Sở Nông nghiệp và Môi trường - BCH Bộ đội Biên phòng; - Công an tỉnh; - UBND xã, phường có tàu cá.
9	Kinh phí thực hiện				
	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh theo quy định.	Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh theo quy định và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.	Thường xuyên	Sở Tài chính	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; Các đơn vị có liên quan; - UBND xã, phường có tàu cá.
10	Theo dõi tiến độ và chế độ báo cáo				
10.1	Theo dõi tiến độ thực hiện các nhiệm vụ; Tổ chức đánh giá kết quả “Tháng cao điểm” xác định rõ nhiệm vụ đã hoàn thành, chưa hoàn thành, nguyên nhân và trách nhiệm	- Báo cáo định kỳ, đột xuất tiến độ thực hiện được cập nhật đầy đủ - Tổ chức đánh giá kết quả “Tháng cao điểm” xác định rõ nhiệm vụ đã hoàn thành, chưa hoàn thành, nguyên nhân và trách nhiệm	Định kỳ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các đơn vị có liên quan; - UBND xã, phường có tàu cá.

TT	Nội dung	Yêu cầu	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp
10.2	Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch.	Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Hằng tuần; đột xuất khi yêu cầu	UBND xã, phường có tàu cá	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; Các đơn vị có liên quan;
	Tổng hợp, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch.	Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch.	20/9/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các đơn vị có liên quan; - UBND xã, phường có tàu cá.